TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-DS, ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Hoàng A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp L , xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vô hiệu tờ giao kèo ngày 23/12/2023 giữa A Phan Hoàng A và chị Nguyễn Thị Cẩm L; Vô hiệu hợp đồng cầm đồ, ngày 23/03/2024.

- Ông Phan Hoàng A có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn Thị Cẩm L 01 (một) bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 1260, 1302, 1304 do ông Nguyễn Văn L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký ngày 01/6/2004 số Đ 331777, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 50874QSDĐ.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Cẩm L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Phan Hoàng A số tiền là 28.000.000đ (*Hai mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phan Hoàng A tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí đối với hợp đồng bị vô hiệu và 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 700.000đ (*Bảy trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0011927 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) hoàn trả lại cho Ông Phan Hoàng A.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm L có nghĩa vụ nộp 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- CCTHADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền